TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS - ST.
Ngày: 05 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực.

Bà Trần Thúy Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhị - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Phúc V, sinh ngày 10/5/1993; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: Ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P (đã chết) và bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1970; có vợ là Phạm Thị Yến N, sinh năm 1996; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Phạm Thanh N1, sinh năm 1995 (đã chết ngày 02/11/2023).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, là cha ruột của bị hại.

2. Bà Đinh Thị Mỹ H1, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, là mẹ ruột của bị hại.

3. Bà Bùi Như Ý, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, là vợ của bị hại (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn H và bà Đinh Thị Mỹ H1: Bà Bùi Như Ý, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Văn bản ủy quyền lập ngày 18/10/2024) (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hồ Thanh D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phùng Hùng K, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà Phan Thị Thu V1, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Ông Bùi Hùng C, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Ông Ngô Minh V2, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

5. Ông Ngô Minh T1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

6. Ông Phạm Thanh P1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

7. Ông Đinh Hoàng V3, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Huỳnh Phúc V là người chưa có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định. Vào khoảng tháng 7/2023, V đến cửa hàng V4 thuộc ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng do bà Hồ Thanh D làm chủ để xin việc làm. Sau khi nhận V vào làm, bà D giao cho V quản lý và điều khiển xe mô tô 03 bánh biển kiểm soát 60Y3-5059 để vận chuyển vật liệu xây dựng giao cho khách hàng khi có yêu cầu. Đến khoảng 17 giờ ngày 02/11/2023, bà Phan Thị Thu V1 gọi điện cho bà D để mua vật liệu xây dựng nên bà D phân công V điều khiển xe mô tô 03 bánh biển kiểm soát 60Y3-5059 để vận chuyển vật liệu xây dựng giao cho bà V1. Lúc này, Phạm Thanh N1 đang nhậu tại nhà ông Ngô Minh V2 cùng ông V2, Ngô Minh T1, Phạm Thanh P1 và Đinh Hoàng V3. Sau khi nghỉ nhậu thì N1 lấy xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09 điều khiển chạy về hướng thị trấn Đ, huyện L. Đến khoảng 20 giờ ngày 02/11/2023, V điều khiển xe mô tô 03 bánh kiểm soát 60Y3-5059 để chở vật liệu xây dựng cho bà V1 và lưu thông trên tuyến Quốc lộ N theo hướng từ xã S về thị trấn Đ. Khi chạy đến khu vực ấp N, thị trấn Đ thì V cho xe dừng vào lề đường bên phải theo chiều lưu thông của V để mặc áo mưa nhưng không đặt và mở tín hiệu cảnh báo phía sau xe cho các phương tiện lưu thông phía sau biết. Cùng lúc này, Phạm Thanh N1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09 lưu thông cùng chiều phía sau do không quan sát thấy tín hiệu xe đang dừng phía trước nên va chạm vào thùng xe mô tô 03 bánh do N1 dừng

đậu trước đó, hậu quả làm N1 bị ngã ra đường và bất tỉnh. Lúc này, V nghe tiếng động mạnh phía sau thì biết có va chạm và phản xạ nhìn về bên trái thì phát hiện nam thanh niên bị té ngã bất tỉnh nên V hoảng sợ và điều khiển xe mô tô 03 bánh quay đầu chạy về cửa hàng vật liệu xây dựng T thì nón bảo hiểm của V đang treo trên xe bị rớt xuống đất nên V dừng lại nhặt nón bảo hiểm rồi lên xe tiếp tục điều khiển đi về ấp P, xã S, huyện L. Một lúc sau, N1 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S và tử vong tại Bệnh viện. Còn V sau khi điều khiển xe chạy về cửa hàng V4. Khoảng 15 phút sau, V đi đến hiện trường để xem sự việc thế nào; khi đến hiện trường, V thấy nam thanh niên được người dân đưa đi cấp cứu, sau đó V quay lại cửa hàng Trung K1 và kể lại sự việc cho ông Bùi Hùng C (chồng của bà D). Sau đó, C dẫn V đến Công an xã S trình báo sự việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 242/KLGĐPY- KTHS ngày 22/11/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh S kết luận Phạm Thanh N1 có các vết thương như sau: Trên cơ thể có nhiều vết thương; Đứt bó mạch thần kinh dưới đòn bên phải; Gảy đầu trong xương đòn bên phải; Gảy cung bên xương sườn số 2,3,4,5 bên phải; Kết quả xét nghiệm bổ sung, giám định khác: Âm tính. Kết luận nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương.

Theo Phiếu kết quả sinh hóa do Khoa Sinh hóa - Vi sinh do Bệnh viện đa khoa tỉnh S tiến hành vào ngày 02/11/2023, nồng độ cồn trong máu của bị hại Phạm Thanh N1 là 162mg/100ml máu.

Tại bản kết luận giám định số 7316/Kl-KTHS, ngày 09/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Chất màu xanh của mẫu $M^{GĐ1}$ có thành phần hóa học giống chất màu xanh của mẫu ký hiệu M^{SS4}. Chất màu xanh của mẫu $M^{GĐ3}$ có thành phần hóa học giống chất màu xanh của mẫu ký hiệu M^{SS2}.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG, ngày 05/01/2024 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện L, kết luận: Phần thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09 loại xe 02 bánh, nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn xanh, tổng thiệt hại là 2.587.200 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-LP ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Huỳnh Phúc V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Bị cáo Huỳnh Phúc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của gia đình bị hại, bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và sẽ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 135.000.000 đồng.

Người đại diệp hợp pháp của bị hại đề nghị: Về trách nhiệm hình sự xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho con của bị hại là cháu Phạm Thiên Â, sinh năm 2022 đến khi đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 300.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng, bà Hồ Thanh D đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng; tổng cộng là 165.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 135.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hồ Thanh D xác định đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng và không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Phúc V đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bởi vì, vào ngày 02/11/2023, Huỳnh Phúc V điều khiển xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 60Y3-5059 không có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định, lưu thông trên tuyến Quốc lộ N theo hướng từ xã S về thị trấn Đ khi đi đến khu vực ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng do trời mưa nên V cho xe dừng vào lề đường bên phải theo chiều lưu thông của V để mặc áo mưa nhưng không đặt và mở tín hiệu cảnh báo phía sau xe cho các phương tiện lưu thông phía sau biết. Cùng lúc này, Phạm Thanh N1 sau khi nhậu (nồng độ cồn trong máu của bị hại Phạm Thanh N1 là 162mg/100ml máu, vượt 112mg/100ml máu) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09 lưu thông cùng chiều phía sau va chạm vào thùng xe mô tô 03 bánh do V dừng đậu trước đó hậu quả làm N1 bị ngã ra đường và tử vong, sau đó V đã rời khỏi hiện trường, không cấp cứu nạn nhân. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm điểm a, điểm d, khoản 3, Điều 18 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả chết một người, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên cần xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phúc Vi phạm T2 "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc V từ 03 năm đến 04 năm tù. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo Huỳnh Phúc V và bà Hồ Thanh D cùng có nghĩa vụ bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho con của bị hại là cháu Phạm Thiên Â, sinh năm 2022 đến khi đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 300.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng nên bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 135.000.000 đồng; bà Hồ Thanh D đã bồi thường xong cho gia đình bị hại là 150.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Phúc V: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng Ngô Minh V2 và Ngô Minh T1 vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Huỳnh Phúc V khai nhận: Huỳnh Phúc V là người chưa có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định. Vào khoảng 20 giờ ngày 02/11/2023, V điều khiển xe mô tô 03 bánh kiểm soát 60Y3-5059 để chở vật liệu xây dựng cho bà Phan Thị Thu V1 và lưu thông trên tuyến Quốc lộ N theo hướng từ xã S về thị trấn Đ. Khi V điều khiển xe chạy đến khu vực ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng thì V cho xe dừng vào lề đường bên phải theo chiều lưu thông của V để mặc áo mưa nhưng không đặt và mở tín hiệu cảnh báo phía sau xe cho các phương tiện lưu thông phía sau biết. Cùng lúc này, Phạm Thanh N1 sau khi đã uống bia (nồng độ cồn trong máu của bị hại Phạm Thanh N1 là 162mg/100ml máu, vượt 112mg/100ml máu) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09 lưu thông cùng chiều phía sau va chạm vào thùng xe mô tô 03 bánh do V dừng đậu trước đó; lúc này, V nghe tiếng động mạnh phía sau nên biết xảy ra tai nạn và phản xạ của V nhìn về phía bên trái thì phát hiện một nam thanh niên bị té ngã bất tỉnh nên V hoảng sợ và điều khiển xe quay đầu chạy về cửa hàng vật liệu xây dựng T thì nón bảo hiểm của V đang treo trên xe bị rớt xuống đất nên V dừng lại nhặt nón bảo hiểm rồi lên xe tiếp tục điều khiển đi về ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Đối với bị hại Phạm Thanh N1 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S và tử vong tại Bệnh viện, xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09 bị hư hỏng gây thiệt hại tài sản 2.587.200 đồng.

[4] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Phúc V có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có lỗi trong việc điều khiển xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 60Y3-5059 mà không có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định và cho xe dừng vào lề đường bên phải theo chiều lưu thông của xe mô tô V điều khiển nhưng không đặt và mở tín hiệu cảnh báo phía sau xe cho các phương tiện lưu thông phía sau biết dẫn đến tai nạn giao thông làm bị hại Phạm Thanh N1 tử vong và sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã rời khỏi hiện trường, không cấp cứu nạn nhân. Hành vi do bị cáo Huỳnh Phúc V thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đã vi phạm quy định tại điểm a, điểm c khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi mà bị cáo Huỳnh Phúc V đã thực hiện cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 32/CT-VKS-LP ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Huỳnh Phúc V về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bản thân bị cáo Huỳnh Phúc V nhận thức được việc điều khiển xe mô tô 03 bánh không có giấy phép lái xe, không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không bật tính hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm cảnh báo phía sau xe cho các phương tiện lưu thông phía sau biết là vi phạm nhưng vì chủ quan nghĩ rằng hậu quả sẽ không xảy ra dẫn đến gây tai nạn làm cho bị hại Phạm Thanh N1 chết và sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã cố ý không cứu giúp người bị nạn. Hành vi của bị cáo gây ra đã làm cho gia đình bị hại phải mất đi một người thân đây là tổn thất lớn về mặt tinh thần mà gia đình bị hại phải gánh chịu. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần xem xét cho bị cáo một mức án tương xứng để răn đe và giáo dục bị cáo, cũng đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Phúc V nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi của bà Hồ Thanh D giao xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 60Y3-5059 cho bị cáo Huỳnh Phúc V là người chưa có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định điều khiển để vận chuyển vật liệu xây dựng giao cho khách hàng, bị cáo V điều khiển xe mô tô ba bánh trên gây tai nạn dẫn đến chết người. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định số 618/QĐ-ĐTTH ngày 02/9/2024 tách hành vi "Giao xe cho người không đủ điều

kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" của bà Hồ Thanh D để tiếp tục điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Như Ý, bị cáo Huỳnh Phúc V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và Hồ Thanh D thống nhất thỏa thuận: Bị cáo và bà D cùng có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại các khoản chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho con của bị hại là cháu Phạm Thiên Â, sinh năm 2022 đến khi đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 300.000.000 đồng; cụ thể: Bị cáo và bà D mỗi người có nghĩa vụ bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Bà D đã bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng nên bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 135.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thanh N1 có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Huỳnh Phúc V phải trả lãi cho người đại diện hợp pháp của theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã xử lý vật chứng trong quá trình điều tra đã thu giữ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Phúc V.

2. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phúc Vi phạm T2 "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

3. Phạt bị cáo Huỳnh Phúc V 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Phúc V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hồ Thanh D và người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thanh N1 về việc bị cáo và bà D cùng có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại các khoản chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 83P2-673.09, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho con của

bị hại là cháu Phạm Thiên Â, sinh năm 2022 đến khi đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng); cụ thể:

Bị cáo Huỳnh Phúc V có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), bị cáo D đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Như vậy, bị cáo V còn có nghĩa vụ bồi thường số tiền 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Bà Hồ Thanh D có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và bà D đã bồi thường xong.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Huỳnh Phúc V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.750.000 đồng (sáu triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan HSNV CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Cẩm Nhung